

# LÙI BƯỚC CUỐI PHIÊN

*Câu chuyện hôm nay: STK – Ghi  
chép gập doanh nghiệp  
& Đánh giá KQKD Q4/2022 của  
một số ngành (tiếp theo)*

*Cổ phiếu hôm nay: PVS*

**BẢN TIN SÁNG 10/02/2023**





# BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ THÁNG 2 - NĂM 2023

ĐÃ PHÁT HÀNH  
NGÀY 06/02/2023

Tải ngay tại website:  
[www.vdsc.com.vn](http://www.vdsc.com.vn)

Scan QR code



**NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG**

**VN-Index** 1064.0 ▼0.8%    **VN30** 1059.9 ▼1.3%    **HNX-Index** 210.9 ▲0.1%

- ❖ Với động thái kìm hãm đà giảm vào cuối phiên hôm qua, thị trường mở cửa với nhịp hồi phục nhẹ. Tuy nhiên, mức độ lan tỏa của dòng tiền còn hạn chế đã khiến nhiều cổ phiếu yếu dần và đổi chiều. Đặc biệt, đà giảm có phần mạnh mẽ hơn vào giai đoạn cuối phiên do tác động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn.
- ❖ Với diễn biến suy yếu của thị trường, nhiều nhóm ngành lớn đã quay đầu và đóng cửa trong sắc đỏ như Ngân hàng, Bất động sản, Chứng khoán, Thép... Tuy nhiên một số nhóm vẫn duy trì được mức tăng tương đối tích cực như nhóm Dầu khí, Dệt may, Thủy sản và nhóm cấp thoát nước.
- ❖ Thị trường vẫn chưa thể diễn ra nhịp hồi phục mạnh mẽ và lùi bước. Diễn biến suy yếu trong phiên giao dịch hôm nay chủ yếu do tác động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là vào giai đoạn cuối phiên.
- ❖ Với diễn biến này, dự kiến thị trường sẽ tiếp tục chịu sẽ còn chịu áp lực suy yếu và cần thời gian để cân bằng trở lại với nền hỗ trợ gần 1.050 điểm của VN-Index.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

- ❖ Quý Nhà đầu tư vẫn cần quan sát diễn biến cung cầu trong thời gian tới để đánh giá lại trạng thái của thị trường.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



**Thế giới** TTCK Mỹ

**Chứng khoán Mỹ tụt giảm khi mùa báo cáo lợi nhuận dần kết thúc**

Thị trường chứng khoán Mỹ giảm điểm khi kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm (9/2), không giữ được thành quả tăng có được trong phiên, do nỗi lo về chính sách tiền tệ tương lai của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) lẫn át hưng phần về loạt báo cáo tài chính mới nhất. Áp lực từ lãi suất cũng là nguyên nhân khiến giá dầu thô đi xuống, chấm dứt chuỗi ba phiên tăng.

Mùa báo cáo tài chính này được giới phân tích đánh giá là không tệ, nhưng kém hơn so với bình quân những năm gần đây. Hiện đã có khoảng 2/3 số công ty trong S&P 500 công bố báo cáo, trong đó gần 70% đạt kết quả tốt hơn dự báo. Tỷ lệ này thấp hơn so với mức bình quân 79% của 3 năm trước đó... [Xem thêm](#)

**Thế giới** Trung Quốc

**Trung Quốc giải cứu bất động sản bất thành**

TP - Hu Jinghui, nhà kinh tế trưởng tại cơ quan tư vấn độc lập Jinghui của Trung Quốc, nói: “Mặc dù chính sách bất động sản đã được cải thiện nhiều, nhưng chúng giống như bóp kem đánh răng để giảm bớt áp lực từng chút một. Tôi nghĩ rằng nên có một sự tinh chỉnh lớn, thực hiện một lần để thúc đẩy nhu cầu”. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Ngành Du lịch

**Trung Quốc chưa mở tour, hàng không và du lịch “hụt hẫng”**

Trung Quốc nổi lại các tour du lịch theo nhóm ra nước ngoài tới 20 quốc gia, tuy nhiên không có Việt Nam khiến doanh nghiệp du lịch “hụt hẫng”. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Ngành Hàng không

**Hàng không Việt Nam sẽ phục hồi hoàn toàn cuối năm nay, dự báo có lãi**

Dẫn dự báo của Hiệp hội vận tải hàng không quốc tế (IATA) về thị trường hàng không toàn cầu, Cục Hàng không Việt Nam cho biết sản lượng luân chuyển hành khách quốc tế 2023 dự kiến bằng 80% so với 2019 và khách nội địa đạt khoảng 95%. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Ngành Gỗ

**Đơn hàng xuất khẩu đồ gỗ bắt đầu quay trở lại**

Những tín hiệu tích cực, như lượng hàng đồ gỗ tồn kho trên thế giới cơ bản đã được bán gần hết và cước vận chuyển container giảm mạnh sẽ giúp cho xuất khẩu đồ gỗ khởi sắc trong thời gian tới. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Vĩ mô

**Có những doanh nghiệp 'hưởng lợi ké' sóng tin đồn đầu tư công, chuyên gia chỉ cách tìm cổ phiếu đang ở 'làn sóng thực'**

Theo chuyên gia các DN thực sự không hưởng lợi từ đầu tư công nhưng "ăn ké" sóng tin đồn thì giá cổ phiếu giảm về thị giá trước khi tin đồn bùng nổ. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Bất động sản

**Hết thời 'ném' tiền mua bất động sản để đó chờ tăng giá**

Theo chuyên gia, thời gian tới khó có thể đầu tư bất động sản với mức lời cao trên 20 - 30%/năm chỉ với hình thức mua bất động sản để đó và chờ tăng giá. [Xem thêm](#)

## Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/02/2023	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
09/02/2023	MSCI công bố đảo danh mục
16/02/2023	Đáo hạn HĐTL tháng 2 (VN30F2302)
28/02/2023	Quỹ ETF Ishare MSCI cơ cấu lại danh mục

## Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/02/2023	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua công nghiệp (PMI)
01/02/2023	Mỹ	Công bố "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)
01/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
02/02/2023	Mỹ	FED công bố lãi suất điều hành
02/02/2023	Anh	BOE công bố chính sách lãi suất và tiền tệ

# LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

## Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
02/02/2023	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
02/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
03/02/2023	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp
03/02/2023	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua dịch vụ (PMI)
08/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
09/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
10/02/2023	Châu Âu	Công bố GDP tháng 1/23
14/02/2023	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1/23
15/02/2023	Châu Âu	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1/23
15/02/2023	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ tháng 1/23
15/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
16/02/2023	Mỹ	Chỉ Số Giá PPI tháng 1/23
16/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
20/02/2023	Châu Âu	Khảo sát dự báo chỉ số PMI tháng 2/23
22/02/2023	Châu Âu	Phiên điều trần báo cáo chính sách tiền tệ
23/02/2023	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC và công bố số điều chỉnh GDP
23/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên và dầu thô của EIA
24/02/2023	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE tháng 1/23

CHÍNH THỨC TRIỂN KHAI TÍNH NĂNG *Mới*

# TÁI TỰC TỰ ĐỘNG

HỢP ĐỒNG GIAO DỊCH KÝ QUỸ

FREE

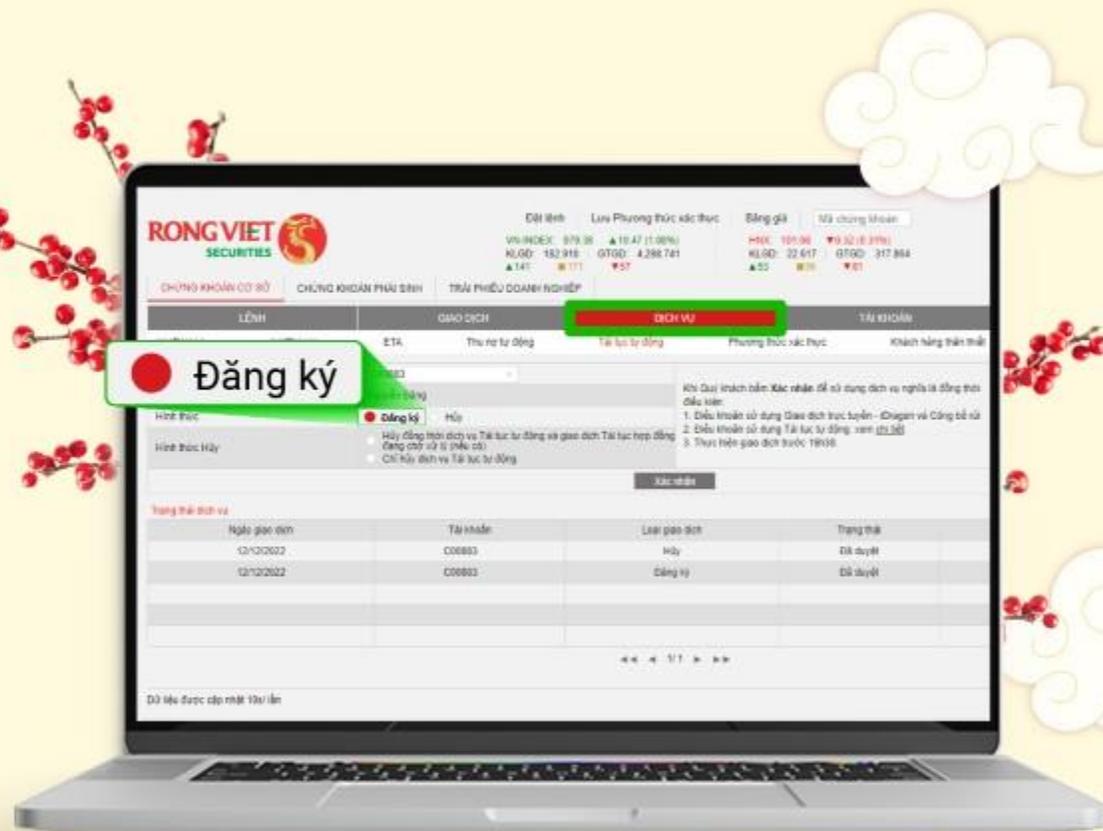
Miễn phí  
đăng ký



Giao dịch  
thả ga



Không lo  
ngất quãng



## Đánh giá kết quả kinh doanh Quý 4/2022 một số nhóm ngành (tiếp)

Mã cp	KQKD Q4/2022						Dự phóng KQKD 2023				Nhận định Q4/2022	Triển vọng 2023	Nhận định kỹ thuật
	Doanh thu	+/- % svck	LNTT	+/- % svck	LNST	+/- % svck	Doanh thu	+/- % svck	LNST	+/- % svck			
<b>NGÀNH XÂY DỰNG VÀ BĐS DÂN DỤNG</b>													
NLG	1.629	-63%	705	-26%	437	21%	7.183	66%	1.502	170%	<p>Quý 4/2022, NLG ghi nhận doanh thu thuần 1.629 tỷ đồng (-63% svck) do bàn giao số lượng sản phẩm ít hơn từ: phần còn lại của Akari City giai đoạn 1, Valora Southgate và Flora Novia, lợi nhuận sau thuế công ty mẹ đạt 437 tỷ đồng (+21% svck) chủ yếu nhờ đóng góp của doanh thu tài chính tới từ việc chuyển nhượng 25% cổ phần của dự án Paragon, giao dịch này giúp NLG ghi nhận 244 tỷ đồng lợi nhuận. Lũy kế năm 2022, NLG ghi nhận 4.338 tỷ đồng doanh thu (-17% svck) nhờ bàn giao Flora Akari (334 sản phẩm), Valora Southgate (398 sản phẩm), Ehome Southgate (MR1, 330 sản phẩm), Flora Novia (81 sản phẩm). Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ giảm mạnh còn 556 tỷ đồng (-48% svck).</p> <p>Tổng giá trị hợp đồng Presales đạt 10.152 tỷ đồng (hoàn thành khoảng 83% so với kế hoạch 12.305 tỷ đồng), nguyên nhân tới từ việc chậm trễ mở bán của 2 dự án Nam Long Cần Thơ (hơn 1.100 sản phẩm theo quy hoạch cũ) và Izumi City (Giai đoạn 1A2)</p>	<p>Việc khởi thông pháp lý tại các tỉnh thành Đồng Nai, Bình Dương, TP Cần Thơ sẽ là động lực quan trọng giúp NLG mở bán các sản phẩm của 2 dự án Izumi City (GD 1A2 -169 sản phẩm dự kiến thu về), Nam Long Cần Thơ (doanh số kế hoạch vào tháng 12 là 1.200 tỷ đồng). Ngoài ra, việc bàn giao theo tiến độ của dự án Mizuki - CC3 (presales năm 2022 đạt 390 sản phẩm, tương ứng 2.813 tỷ đồng), Mizuki-Panorama 1,2&amp;3 (416 căn hộ), Southgate GD 1 (478 sản phẩm chưa bàn giao, tương ứng giá trị 2.285 tỷ đồng)</p>	<p>NLG đang dao động quanh điểm cân bằng ngắn hạn 28.5. Tạm thời NLG có thể sẽ dao động thăm dò tại vùng 26 - 30 nhưng nhìn chung NLG có tiềm ẩn khả năng suy yếu trong tương lai.</p>
AGG	5.501	391%	-2	NA	-186	NA	NA	NA	NA	NA	<p>Quý 4/2022, AGG đạt doanh thu thuần 5.501 tỷ đồng (+391% svck) nhờ bàn giao các sản phẩm từ các dự án: The Sóng (đã bàn giao xong), The Standard Bình Dương (bàn giao 314 căn). Lợi nhuận sau thuế ghi nhận âm 186 tỷ đồng so với 215 tỷ đồng cùng kỳ năm 2021. Nguyên nhân chủ yếu là do công ty hạch toán khoản chi phí bán hàng hơn 577 tỷ đồng từ dự án The Sóng (sau khi đã mua lại cổ phần từ đối tác và đang sở hữu 99,96%). Đồng thời, công ty cũng ghi nhận toàn bộ chi phí phát triển của dự án The A vào kqkd do dự án bị vướng pháp lý kéo dài và chưa có phương án xử lý. Lũy kế năm 2022, AGG ghi nhận doanh thu thuần 6.189 tỷ đồng (+242% svck) và lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ chỉ đạt 19 tỷ đồng (-95% svck)</p>	<p>KQKD năm 2023 sẽ đóng góp nhiều từ (1) Bàn giao phần còn lại của dự án The Standard Bình Dương (60 căn) (2) Dự án Westgate sẽ dự kiến bàn giao khoảng 1.000 căn ghi nhận khoảng 2.900 tỷ đồng doanh thu. Tính tới cuối năm 2022, dự án Westgate chỉ còn lại 104 căn tồn kho (đã bán 1.952 căn hộ). Về triển vọng triển khai thi dự án The Gió (Đĩ An, Bình Dương, diện tích 3,1 ha, quy mô 3.200 sản phẩm) dự kiến có thể bắt đầu triển khai xây dựng trong năm 2023.</p>	<p>AGG đang thăm dò tại biên hẹp 28.5 - 30. Hiện tại, áp lực cung tạm thời chưa lớn nên có thể quá trình thăm dò sẽ tiếp diễn hoặc tăng nhẹ ngắn hạn. Tuy nhiên rủi ro suy yếu theo xu thế giảm vẫn còn tại AGG.</p>

## Đánh giá kết quả kinh doanh Quý 4/2022 một số nhóm ngành (tiếp)

Mã cp	KQKD Q4/2022						Dự phóng KQKD 2023				Nhận định Q4/2022	Triển vọng 2023	Nhận định kỹ thuật	
	Doanh thu	+/- % svck	LNST	+/- % svck	LNST	+/- % svck	Doanh thu	+/- % svck	LNST	+/- % svck				
<b>NGÀNH XÂY DỰNG VÀ BĐS DÂN DỤNG</b>														
IJC	214	-19%	43	-53%	33	-50%	NA	NA	NA	NA	<p>Quý 4/2022, IJC đạt doanh thu thuần 214 tỷ đồng, nguyên nhân chủ yếu là do sự sụt giảm mạnh của mảng bất động sản, mảng này chỉ đạt 9 tỷ đồng so với 142 tỷ đồng cùng kỳ. Mảng thu vé cầu đường tăng trưởng trở lại so với nền thấp cùng kỳ và đạt 76 tỷ đồng (+38% svck).</p> <p>Lũy kế năm 2022, IJC đạt doanh thu thuần 1.969 tỷ đồng (-24% svck), lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ đạt 516 tỷ đồng (-17% svck). Khoản doanh thu chưa thực hiện dài hạn cuối năm 2022 giảm so với thời điểm cuối năm 2021 còn lại 136 tỷ đồng (giảm từ 711 tỷ đồng). Điều này cho thấy hoạt động bán hàng bất động sản của IJC năm 2022 đang chững lại. Hiện những dự án đang trong quá trình kinh doanh có tổng diện tích thương phẩm còn lại khoảng hơn 31 ha tập trung tại dự án Khu dân cư Hòa Lợi (Lô F- diện tích thương phẩm 8,3 ha), dự án tái định cư Hòa Lợi lô A,B,C,F tổng diện tích thương phẩm còn lại 14,9 ha và dự án Green River (6,3 ha).</p>	<p>Công ty tiếp tục kinh doanh những dự án đang triển khai, đồng thời mở rộng kinh doanh các giai đoạn sau của những dự án này tại tỉnh Bình Dương như: Sunflower II (5,3 ha), Sunflower II mở rộng (1,1 ha), Prince Town I mở rộng (0,78 ha), Prince Town II (3,6 ha), Prince Town II mở rộng (0,6 ha), 5C Bàu Bàng (14,3 ha), IJC Bình Phước (2,6ha), tổng diện tích dự kiến phát triển thêm khoảng 27,8 ha. Danh mục quỹ đất lớn tập trung ở quanh khu vực Tp Thủ Dầu Một sẽ là động lực tốt cho IJC khi thị trường bất động sản phục hồi trở lại.</p>	<p>IJC có động thái được hỗ trợ tại vùng cân bằng ngắn hạn 11.3. Với tín hiệu hiện tại có thể IJC sẽ có nhịp hồi phục để kiểm tra lại áp lực cung. Tuy nhiên vẫn cần thận trọng áp lực bán lớn từ vùng 13.</p>	
HDC	174	-60%	219	72%	172	73%	NA	NA	NA	NA	<p>Quý 4/2022, HDC đạt doanh thu thuần 174 tỷ đồng (60% svck), lợi nhuận sau thuế lại tăng mạnh đạt 172 tỷ đồng (+74% svck), đóng góp chủ yếu vào kết quả này là nhờ hạch toán lãi từ bán cổ phần hơn 255 tỷ đồng của CTCP ĐT XD Giải trí Đại Dương Vũng Tàu (sở hữu dự án khu đô thị Đại Dương quy mô 19,5 ha), sau giao dịch này HDC còn sở hữu 47,29% và sẽ ghi nhận dưới dạng công ty liên kết.</p> <p>Lũy kế năm 2022, HDC ghi nhận doanh thu thuần 1.298 tỷ đồng (-4% svck) và lợi nhuận sau thuế công ty mẹ 420 tỷ đồng (+36% svck). Hàng tồn kho của công ty chủ yếu đang tập trung tại các dự án (1) Hải Đăng P12 - The Light City 811 tỷ đồng (2) Khu nhà ở tại huyện Long Điền 509 tỷ đồng (3) Khu nhà ở 18,54 ha tại phường 12, TP Vũng Tàu 275 tỷ đồng (4) Dự án khu du lịch Đại Dương không còn được hợp nhất tuy nhiên số dư tại thời điểm cuối quý 3/2022 là 679 tỷ đồng. Tổng giá trị thuần hàng tồn kho của tới cuối năm 2022 là 1.092 tỷ đồng (giảm so với 1.859 tỷ đồng thời điểm đầu năm), đa phần đây là tiền sử dụng đất và xây dựng hạ tầng kỹ thuật chung.</p>	<p>Triển vọng năm 2023 của HDC chủ yếu vẫn tới từ việc hạch toán bàn giao các sản phẩm của dự án (1) the Light City GD 1 (2) Khu nhà ở phía Tây 3/2 (3) khu nhà ở phía Đông đường 3/2 (4) Khu biệt thự Ngọc Tước và khu du lịch Đại Dương</p> <p>Ngoài ra, công ty sẽ cần tiếp tục hoàn thiện thủ tục pháp lý tại các dự án: Hodeco Seavillage, Khu biệt thự Trần Phú, Chung cư Thống Nhất, Vũng Tàu Wonderland, dự án tại Long Điền, Khu du lịch biển Đá Vàng (sở hữu 30% cp thông qua CTCP TM &amp; DV BĐS Nghỉ dưỡng Ý Ngọc Bình Thuận, dự kiến mua thêm để tăng tỷ lệ lên 60%), dự án Bãi Nhát và Nhà ở xã hội Hodeco Phú Mỹ.</p>	<p>HDC đang được hỗ trợ tại vùng 29 và có thể hồi phục trở lại. Tuy nhiên nhìn chung HDC đang trong quá trình dao động thăm dò tại vùng 29 - 34.5.</p>	

**Đánh giá kết quả kinh doanh Quý 4/2022 một số nhóm ngành (tiếp)**

Mã cp	KQKD Q4/2022						Dự phóng KQKD 2023				Nhận định Q4/2022	Triển vọng 2023	Nhận định kỹ thuật		
	Doanh thu	+/- % svck	LNTT	+/- % svck	LNST	+/- % svck	Doanh thu	+/- % svck	LNST	+/- % svck					
<b>NGÀNH XÂY DỰNG VÀ BĐS DÂN DỤNG</b>															
CTD	6.230	113%	27	NA	19	NA	NA	NA	NA	NA	NA	<p>Chúng tôi thấy rằng, giai đoạn khó khăn nhất đối với CTD đã qua đi. Hiện diễn biến nội bộ quản trị đã được ổn định, cùng khối lượng back-logs hồi phục ngay trong thời điểm ngành BĐS đang đối mặt với nhiều khó khăn và giá vật liệu xây dựng giảm là những tín hiệu khả quan cho CTD. Hơn nữa, những backlogs từ trước 2020 với biên thấp đang được triển khai và bàn giao trong năm 2022. Năm 2023, KQKD của CTD sẽ ghi nhận thêm từ những dự án mới có biên cao hơn như Lego, Diamond Crown, Văn Lang Skylake... Qua đó sẽ hỗ trợ đà phục hồi của biên lợi nhuận, giúp KQKD tăng trưởng trở lại sau giai đoạn suy giảm kéo dài.</p>	CTD đang ở quanh điểm cân bằng 36 và có động thái hỗ trợ nhẹ. CTD có thể hồi phục trở lại để kiểm tra lại áp lực cung. Tạm thời vẫn cần cân nhắc áp lực cân từ vùng 40.		
<b>NGÀNH DƯỢC</b>															
IMP	557	41%	104	25%	79	19%	1.675	2%	240	3%	<p>Doanh thu thuần và LNTT Q4/2022 lần lượt đạt 581 tỷ đồng (+47% svck và +39% QoQ) và 104 tỷ đồng (+24% svck và +43% QoQ), trong đó doanh thu kênh ETC/OTC lần lượt đạt 234 tỷ đồng (+98% svck và 40% QoQ) và 264 tỷ đồng (+17% svck và 10% QoQ). Doanh thu kênh ETC Q4/2022 của IMP tăng trưởng ấn tượng nhờ sự hồi phục của kênh bệnh viện sau giai đoạn khan hiếm thuốc đầu năm. Việc hồi phục của kênh ETC phần nào giảm bớt nhu cầu mua sắm trên kênh OTC, dẫn tới doanh thu kênh OTC đã giảm tốc kể từ Q3/2022.</p>	<p>Trong năm 2023, IMP được hưởng lợi theo xu hướng chung của ngành dược khi tình trạng khan hiếm thuốc đã giảm, các văn bản pháp luật đang được sửa đổi để hướng các công ty sản xuất quay trở lại với kênh ETC. Nhà máy IMP 3 vẫn sẽ là trụ cột đóng góp doanh thu kênh ETC trong năm 2023, nhà máy mới IMP 4 đã chính thức đầu thầu thuốc trên kênh ETC tại nhóm 2 nhưng chúng tôi cho rằng những đóng góp từ nhà máy này sẽ chưa đáng kể trong năm 2023 khi quy mô các gói thầu mà IMP tham gia tương đối thấp, đồng thời tỷ lệ thuốc được sử dụng sau khi trúng thầu của IMP (ngoại trừ IMP3) cũng chưa cao. Doanh thu kênh OTC được kỳ vọng sẽ đi ngang trong năm 2023 do sự dịch chuyển quay trở lại kênh ETC sẽ làm giảm nhu cầu mua sắm thuốc trên kênh OTC và nhu cầu mua sắm đột biến điều trị COVID - 19 đã không còn.</p>	IMP vẫn đang trong nhịp điều chỉnh và thăm dò với vùng hỗ trợ 53. Thanh khoản tại mã này khá thấp nên khó xác định tín hiệu trong khung ngắn.		

**Đánh giá kết quả kinh doanh Quý 4/2022 một số nhóm ngành (tiếp)**

Mã cp	KQKD Q4/2022						Dự phóng KQKD 2023				Nhận định Q4/2022	Triển vọng 2023	Nhận định kỹ thuật	
	Doanh thu	+/- % svck	LNTT	+/- % svck	LNST	+/- % svck	Doanh thu	+/- % svck	LNST	+/- % svck				
<b>NGÀNH THỦY SẢN</b>														
ANV	1.144	8%	126	78%	107	99%	NA	NA	NA	NA	<p>Quý IV/2022, doanh thu của ANV đạt 1.144,28 Tỷ đồng, tăng 8,2% svck và lợi nhuận sau thuế ghi nhận 107 tỷ đồng, tăng 96% svck, nhưng giảm 11% so với quý trước. Luỹ kế năm 2022, doanh thu đạt 4.897 tỷ đồng, tăng 40% svck và lợi nhuận sau thuế ghi nhận 674 tỷ đồng, tăng 423% svck.</p>	<p>Nhìn chung là lợi nhuận 2023 giảm mạnh là điều tương đối chắc chắn. Việc hưởng lợi từ TQ mở cửa nếu có sẽ chỉ phản ánh lên KQKD nửa cuối 2023. Do vậy, KQKD vẫn sẽ gặp áp lực lớn trong nửa đầu 2023.</p>	<p>ANV vượt qua áp lực cung tại vùng quanh 32, cho thấy ANV đang nở rộng sóng tăng. Tạm thời có thể ANV sẽ bị cản và rung lắc mạnh khi tiến gần đến vùng 35. Cần chờ tín hiệu dao động trước vùng cản này để đánh giá trạng thái của ANV.</p>	

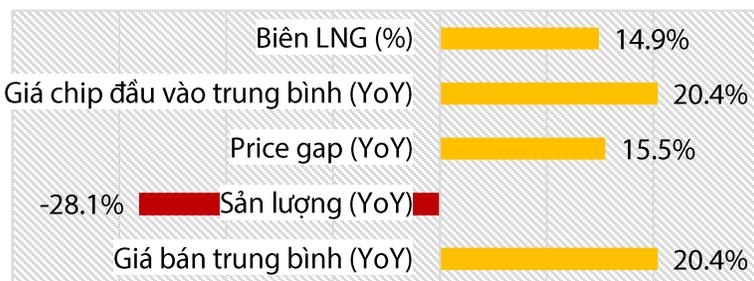
## Ghi chép gặp doanh nghiệp – CTCP Sợi Thế Kỷ (HSX: STK)

Chúng tôi đã có cuộc gặp gỡ với CTCP Sợi thế kỷ để trao đổi về kết quả kinh doanh quý 4 và cả năm 2022, đồng thời thảo luận thêm về triển vọng kinh doanh sắp tới. Những nội dung đáng chú ý được tổng hợp lại như sau:

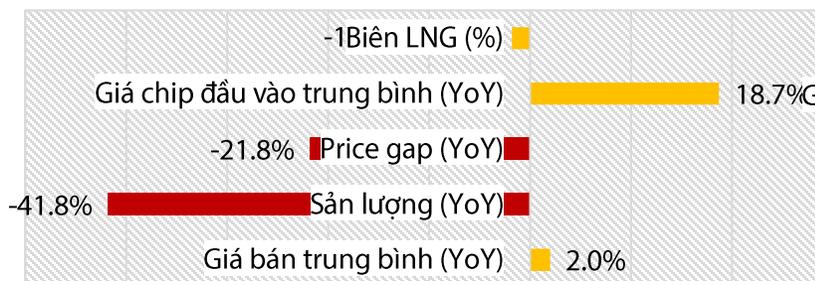
### Tóm tắt KQKD 4Q2022 và cả năm 2022

Quý 4/2022, STK ghi nhận doanh thu đạt 430 tỷ đồng (-16% QoQ; -13% YoY) do khối lượng đơn hàng giảm sút khi các nhãn hàng đối tác hạ kế hoạch đơn hàng để tiêu thụ hàng tồn kho. Trong Q4 sợi tái chế đóng góp vào 56,5% tổng doanh thu. LNST sau lợi ích CĐTS đạt 43 tỷ đồng (-14% QoQ; -43% YoY) do (1) lượng đơn hàng giảm mạnh YoY ở 2 loại sợi tái chế và nguyên sinh, và (2) chi phí thuế TNDN Q4/2022 cao hơn Q4/2021 khi STK được hồi tố thuế TNDN ưu đãi theo Nghị định 57/2021/NĐ-CP. Tương ứng, biên lợi nhuận gộp Q4/2022 đạt 14,9% (-0,3% YoY) nhưng biên lợi nhuận thuần đạt 10.0% (-5,1% YoY). Q4/2022 đã ghi nhận lãi tỷ giá ròng nhẹ (2,9 tỷ đồng -157% YoY) so với khoản lỗ tỷ giá ròng đáng kể 13,3 tỷ đồng trong 9T/2022. Tính chung cả năm 2022, doanh thu thuần và LNST sau lợi ích CĐTS đạt lần lượt 2.115 tỷ đồng (+3,5% YoY) và 240 tỷ đồng (-13,7% YoY), hoàn thành 97% và 100% dự báo lợi nhuận 2022 của Rông Việt.

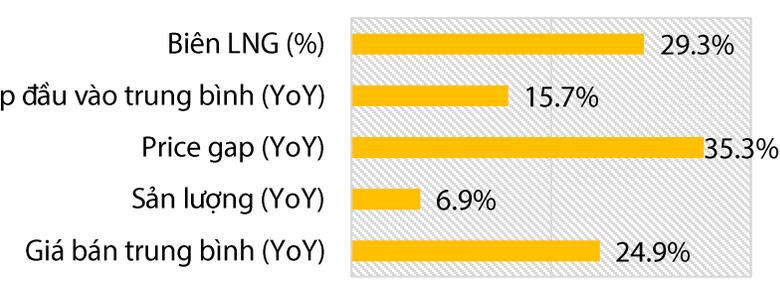
**Hình 1: Kết quả kinh doanh mảng sợi Q4/2022**



**Hình 2: Kết quả kinh doanh mảng sợi nguyên sinh Q4/2022**



**Hình 3: Kết quả kinh doanh mảng sợi tái chế Q4/2022**



Nguồn: STK, CTCK Rông Việt

### Triển vọng 2023: Khó khăn vẫn tiếp diễn trong nửa đầu 2023, kỳ vọng đơn hàng sẽ tích cực lại trong nửa cuối năm 2023

STK có thể có KQKD tăng trưởng âm trong nửa đầu năm 2023 khi so với mức nền cao cùng kỳ, đặc biệt là khi đơn hàng vẫn chưa có dấu hiệu tích cực trở lại. Tuy nhiên, ban lãnh đạo kỳ vọng KQKD sẽ cải thiện hơn trong nửa sau của 2023 với lượng đơn hàng tích cực hơn khi nhu cầu tiêu dùng cải thiện cùng với mức tồn kho của khách hàng và các nhãn hàng dần quay về bình thường. Nhà máy Củ Chi đang tạm thời đóng cửa từ T10/2022, kỳ vọng sẽ mở cửa trở lại trong T2/3 tùy vào tình hình đơn hàng sắp tới.

Cho năm 2023, STK đề ra kế hoạch kinh doanh khá thận trọng với tăng trưởng KQKD ở mức thấp (doanh thu tăng trưởng 1,6% YoY còn lợi nhuận tăng trưởng 5,2% YoY).

**Bảng 1: Kết quả kinh doanh 2023**

KPIs	2022	2023 kế hoạch	+/-%
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	2.114,5	2.149,3	+1,6%
LNST (tỷ đồng)	240,4	253	+5,2%
Tỷ trọng đóng góp của sợi tái chế / tổng doanh thu	52%	-	

Nguồn: STK, CTCK Rông Việt

### Cập nhật tiến độ nhà máy Unitex

- Tổng công suất: 60.000 tấn/năm, (Giai đoạn 1: 36.000 tấn; Giai đoạn 2: 24.000 tấn)
- Tổng vốn đầu tư: 120 triệu USD. (Giai đoạn 1: 75 triệu USD, Giai đoạn 2: 45 triệu USD)
- Cơ cấu tài chính: D/E: 70/30

### Cập nhật giai đoạn I:

- UBCKNN phê duyệt phương án huy động vốn từ đợt PHRL
- Khởi công xây dựng vào tháng 1 năm 2023
- Khoản vay hợp vốn 52,5 triệu USD đã được ký kết
- Phân khúc sản phẩm: Sợi tái chế, Sợi có giá trị gia tăng cao, Sợi với tính chất đặc biệt.

**Bảng 2: Kế hoạch CAPEX giai đoạn I của Unitex**

STT	Hạng mục	Dự kiến ( tỷ đồng)
1	Chi phí xây dựng	492
	- Chi phí thiết kế và xây dựng	7
	- Chi phí nhà xưởng, hạ tầng	485
2	Chi phí máy móc thiết bị	1.240,5
	<b>Tổng</b>	<b>1.732,5</b>

Nguồn: STK, CTCK Rông Việt

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2021	2022F	2021	2022F	2021	2022F	Hiện tại
HOSE	<b>MWG</b>	64,4	44.000	61.900	40,7%	13,3	13,2	25,0	-13,0	13,7	13,3	2,7
HOSE	<b>KDH</b>	19,3	26.950	37.300	38,4%	-17,4	-25,7	4,3	20,0	17,7	14,7	1,7
HOSE	<b>DRC</b>	2,7	22.600	31.000	37,2%	20,1	18,3	13,4	7,9	8,6	8,6	1,4
HOSE	<b>FPT</b>	88,5	80.700	107.300	33,0%	19,5	19,0	22,5	31,8	20,8	13,6	4,2
HOSE	<b>PNJ</b>	27,2	82.900	107.000	29,1%	12,0	63,1	-3,4	66,5	27,1	12,6	3,2
HOSE	<b>PHR</b>	5,7	42.000	54.000	28,6%	19,0	-13,1	-49,8	120,3	15,2	7,7	1,7
HOSE	<b>VNM</b>	156,7	75.000	93.800	25,1%	2,2	2,6	-5,1	-5,8	15,6	15,7	5,3
HOSE	<b>ACB</b>	82,7	24.500	30.000	22,4%	29,7	17,6	25,0	46,8	8,6	6,0	1,4
HOSE	<b>BFC</b>	1,0	17.000	20.800	22,4%	42,2	20,4	64,5	-7,1	5,4	7,0	0,9
HOSE	<b>MSH</b>	2,5	33.000	40.000	21,2%	24,5	11,9	90,8	-19,8	5,5	7,3	1,5
HOSE	<b>TCB</b>	96,0	27.300	33.000	20,9%	37,1	16,8	46,4	19,4	5,5	5,0	0,9
HOSE	<b>DPR</b>	2,4	54.800	65.800	20,1%	6,7	11,4	152,0	12,3	7,7	5,9	1,0
HOSE	<b>FMC</b>	2,5	37.500	45.000	20,0%	17,8	17,1	18,1	22,6	8,7	6,9	1,3
HOSE	<b>HDB</b>	45,8	18.200	21.800	19,8%	21,6	30,5	42,5	34,4	7,8	4,3	1,2
HOSE	<b>PVT</b>	6,3	19.500	23.300	19,5%	-0,2	23,0	-0,5	29,4	9,4	9,3	1,1
HOSE	<b>MBB</b>	83,7	18.450	22.000	19,2%	35,0	18,0	53,7	42,2	6,9	4,2	1,1
HOSE	<b>HAX</b>	1,0	17.550	20.900	19,1%	-0,3	21,5	28,2	69,9	9,4	4,6	1,1

**KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH**

Giá khuyến nghị ngày 10/02/2023 (*)	23,500 – 24,100
<b>Giá mục tiêu ngắn hạn 1</b>	<b>28,000</b>
<b>Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)</b>	<b>16.2% - 19.1%</b>
<b>Giá mục tiêu ngắn hạn 2</b>	<b>30,500</b>
<b>Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)</b>	<b>26.6% - 29.8%</b>
Giá cắt lỗ	22,300
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

**LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ**

- ❖ PVS ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực trong Q4/2022 với doanh thu đạt 5.331 tỷ đồng, tăng 15,6% svck và LNST cổ đông công ty mẹ đạt 302 tỷ đồng, tăng 92% svck. LNST cổ đông công ty mẹ tăng mạnh nhờ (1) doanh thu hoạt động tài chính tăng mạnh từ 86 tỷ đồng lên 123 tỷ đồng do lãi chênh lệch tỷ giá (2) lãi từ liên doanh liên kết đạt 134 tỷ đồng so với mức 0,6 tỷ đồng cùng kỳ. Các mức tăng trên bù đắp cho phần tăng mạnh trong các chi phí tài chính (do tăng lỗ tỷ giá) hay chi phí quản lý doanh nghiệp.
- ❖ Trong năm 2023, kết quả kinh doanh của PVS sẽ có đóng góp thêm từ các dự án mới trúng đầu năm 2023 vừa qua. Cụ thể công ty trúng thầu 2 dự án gồm (1) Dự án Bồn chứa LPG Thị Vải (2) chân đế cho dự án điện gió ngoài khơi tại Đà Loan của đối tác Orsted. Trong 2 dự án trên, dự án chân đế cho điện gió ngoài khơi có thể xem là bước ngoặt của PVS trong việc chuyển đổi từ năng lượng truyền thống sang năng lượng tái tạo. Việc tham gia sâu hơn vào mảng năng lượng tái tạo với tư cách là nhà thầu xây lắp cũng như nhà đầu tư sẽ giúp pvs tạo được tạo được dòng tiền ổn định cho hoạt động của mình.
- ❖ Bên cạnh mảng năng lượng tái tạo, các dự án dầu khí lớn như Lô B, Cá Voi Xanh hay Sư Tử Trắng GĐ2 trong ngắn hạn có thể giúp PVS gia tăng lượng giá trị hợp đồng nhờ vị thế dẫn đầu mảng M&C. Chúng tôi kỳ vọng luật dầu khí sửa đổi được thông qua sẽ giúp các dự án dầu khí lớn trong nước sớm được khởi công trong thời gian tới.

**THÔNG TIN CỔ PHIẾU**

Ngành	Dầu khí
Vốn hóa (tỷ đồng)	11.662
SLCPĐLH (triệu cp)	478
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	6.572
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	146
SH NĐTNN còn lại (%)	29,5%
ĐĐ giá 52 tuần (nghìn đồng)	18.000-38.100

**TÀI CHÍNH**

	2021A	2022A	2023F
Doanh thu	14.198	16.413	20.426
LNST	601	773	839
ROA (%)	2,4	2,4	3,1
ROE (%)	4,1	3,6	6,6
EPS (đồng)	911	1.617	1.598
Giá trị sổ sách (đồng)	24.701	25.331	26.274
Cổ tức tiền mặt (đồng)	800	N/A	800
P/E (x) (*)	30,0	13,2	15,3
P/B (x) (*)	1,1	0,8	0,9

**NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT**

- ❖ PVS bật tăng sau vài phiên được hỗ trợ tại vùng 23 - 23.5 với tín hiệu cung thấp. Tuy nhiên, PVS tiếp tục chịu áp lực cung khi tăng giá. Do vậy, có khả năng PVS sẽ rung lắc hoặc lùi bước để kiểm tra lại tín hiệu dòng tiền trước khi có thể nới rộng nhịp tăng.



**KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH**

Giá khuyến nghị ngày 09/02/2023 (*)	106,000 – 107,500
<b>Giá mục tiêu ngắn hạn 1</b>	<b>119,500</b>
<b>Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)</b>	<b>11.2% - 12.7%</b>
<b>Giá mục tiêu ngắn hạn 2</b>	<b>130,000</b>
<b>Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)</b>	<b>20,9% - 22,6%</b>
Giá cắt lỗ	100,800
Giá mục tiêu cơ bản	

(\*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị

**LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ**

- ❖ GAS công bố kết quả kinh doanh Q4/2022 tích cực với doanh thu đạt 22.051 tỷ đồng (tăng 9,3% svck) và LNST cổ đông công ty mẹ đạt 3.250 tỷ đồng (tăng 65,5% svck). Kết quả tích cực trên là nhờ diễn biến tốt của giá dầu cũng như giá CP trên thế giới trong cả Q4/2022 so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, sản lượng khí khô tiêu thụ trong Q4/2022 cũng tăng trưởng 27% svck trong khi sản lượng LPG tăng 16% svck. Tính chung cả năm 2022, hoạt động kinh doanh GAS khởi sắc khi doanh thu và LNST tăng trưởng lần lượt 27,6% và 70,9%.
- ❖ Cho năm 2023, với dự báo khả quan về giá dầu (duy trì hơn 100 USD/thùng) cũng như việc các nhà máy điện khí được kỳ vọng huy động nhiều hơn trong bối cảnh hiện tượng Elnino đang có xác suất xuất hiện ngày càng cao, hoạt động kinh doanh của GAS được kỳ vọng tiếp tục duy trì ở mặt bằng tích cực so với quá khứ. Tuy nhiên, lợi nhuận của GAS vẫn khó có tăng trưởng so với nền cao của năm 2022.
- ❖ Về dài hạn, tiềm năng của GAS đến từ các dự án như Lô B – với tiến độ đang được tích cực đẩy mạnh hay dự án LNG Thị Vải cũng như LNG Sơn Mỹ. Việc các dự án này đi vào hoạt động sẽ giúp GAS tăng sản lượng vận chuyển khí và từ đó giúp tăng doanh thu vận chuyển khí của GAS trong thời gian tới.

**CỔ PHIẾU HÔM NAY – Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HSX: GAS)**

**THÔNG TIN CỔ PHIẾU**

Ngành	Dầu khí
Vốn hóa (tỷ đồng)	205.367
SLCPĐLH (triệu cp)	1.914
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	316
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	34
SH NĐTNN còn lại (%)	46,0%
ĐĐ giá 52 tuần (nghìn đồng)	92.500-130.400

**TÀI CHÍNH**

	2021A	2022A	2023F
Doanh thu	78.992	100.724	109.474
LNST	8.673	14.794	13.893
ROA (%)	12,5	12,2	16,5
ROE (%)	15,9	16,8	22,1
EPS (đồng)	4.356	7.647	7.177
Giá trị sổ sách (đồng)	26.696	31.275	33.833
Cổ tức tiền mặt (đồng)	3.000		3.000
P/E (x) (*)	22,1	13,3	15,0
P/B (x) (*)	3,6	3,2	3,2

**NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT**

- ❖ GAS đang từng bước đi lên từng bậc một. Hiện tại GAS đang trong bậc thăm dò 105 - 109. Dự kiến GAS sẽ tiếp tục tích lũy và dần tăng trong thời gian tới.



Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
10/02	BSR	BSR bật tăng sau nhờ tín hiệu hỗ trợ tại vùng 15.5 - 16 trong các phiên gần đây. Tuy nhiên, BSR tiếp tục chịu áp lực cung khi tăng giá. Do vậy, có khả năng BSR sẽ rung lắc hoặc lùi bước để kiểm tra lại tín hiệu dòng tiền trước khi có thể nối rộng nhịp tăng.
	PVS	PVS bật tăng sau vài phiên được hỗ trợ tại vùng 23 - 23.5 với tín hiệu cung thấp. Tuy nhiên, PVS tiếp tục chịu áp lực cung khi tăng giá. Do vậy, có khả năng PVS sẽ rung lắc hoặc lùi bước để kiểm tra lại tín hiệu dòng tiền trước khi có thể nối rộng nhịp tăng.
	VIC	Nhịp giảm của VIC đang chậm lại nhờ động thái hỗ trợ gần vùng 52. Dự kiến VIC sẽ tiếp tục được hỗ trợ khi lùi bước và có thể có nhịp hồi phục trong thời gian tới để kiểm tra lại nguồn cung.
	VNIndex	VN-Index tăng điểm bất thành và lùi bước nhẹ. Thanh khoản giảm so với phiên trước cho thấy dòng tiền hỗ trợ vẫn còn thận trọng. Tuy nhiên, diễn biến suy yếu phần lớn là do ảnh hưởng từ một số cổ phiếu vốn hóa lớn. Dự kiến VN-Index sẽ còn chịu áp lực suy yếu và cần thời gian để cân bằng trở lại với nền hỗ trợ gần 1.050 điểm.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
07/02	DPM	42.60	42.80	49.00	55.00	39.80		-0.5%		-2.3%
01/02	DGC	55.20	60.00	70.00	79.00	56.80	56.80	-5.3%	Cắt lỗ 07/02	-4.1%
01/02	DTD	12.80	14.00	17.00	20.00	12.80	12.80	-8.6%	Cắt lỗ 09/02	-4.2%
31/01	VTP	27.10	29.00	35.00	41.00	26.90	26.90	-7.2%	Cắt lỗ 03/02	-2.3%
19/01	BSR	16.60	15.50	18.00	20.50	14.40		7.1%		-3.1%
19/01	CTD	36.05	37.50	47.00	56.00	34.90		-3.9%		-3.1%
04/01	VHC	68.00	71.30	83.00	90.00	67.30	67.30	-5.6%	Cắt lỗ 02/02	3.2%
23/12	DPM	42.60	42.80	49.70	54.00	40.40		-0.5%		4.1%
15/12	PTB	44.50	42.70	50.00	54.00	40.20	40.20	-5.9%	Cắt lỗ 27/12	-4.4%
30/11	TPB	24.25	21.10	24.00	27.50	19.90	22.90	8.5%	Đóng 12/12	0.0%
30/11	PAN	16.15	15.20	17.50	19.50	13.90	15.85	4.3%	Đóng 4/1	1.4%
29/11	CTI	12.50	11.65	13.00	15.50	10.50		7.3%		5.8%
28/11	VIB	22.00	18.50	21.00	23.50	16.90	20.75	12.2%	Đóng 19/12	6.9%
25/11	VCB	93.00	73.00	78.00	84.00	69.90	84.00	15.1%	Đóng 02/12	14.0%
18/11	KBC	23.50	15.30	18.40	21.50	13.70	21.15	38.2%	Đóng 30/11	8.2%
<b>Hiệu quả Trung bình</b>								<b>3.7%</b>		<b>1.3%</b>

(\*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

## 1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	2.00%	2.00%
1	7.60%	7.60%
2	8.10%	7.80%
3	8.50%	8.10%
4	8.80%	8.40%
5	9.10%	8.70%
6	9.40%	9.00%
7	9.50%	9.10%
8	9.60%	9.20%
9	9.70%	9.30%
10	9.80%	9.40%
11	9.90%	9.50%
12	10.00%	9.60%

### Ghi chú:

• **Gói cố định:** Rông Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rông Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(\*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

(\*\*) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

## 2. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là 10.4%/năm.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rông Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



**MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ**

Lầu 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon  
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM  
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn  
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn  
MST 0304734965

**CHI NHÁNH HÀ NỘI**

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow  
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội  
☎ (+84) 24 6288 2006  
☎ (+84) 24 6288 2008

**CHI NHÁNH NHA TRANG**

Tầng 7, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,  
TP. Nha Trang, Khánh Hòa  
☎ (+84) 25 8382 0006  
☎ (+84) 25 8382 0008

**CHI NHÁNH CẦN THƠ**

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank  
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ  
☎ (+84) 29 2381 7578  
☎ (+84) 29 2381 8387

**CHI NHÁNH VŨNG TÀU**

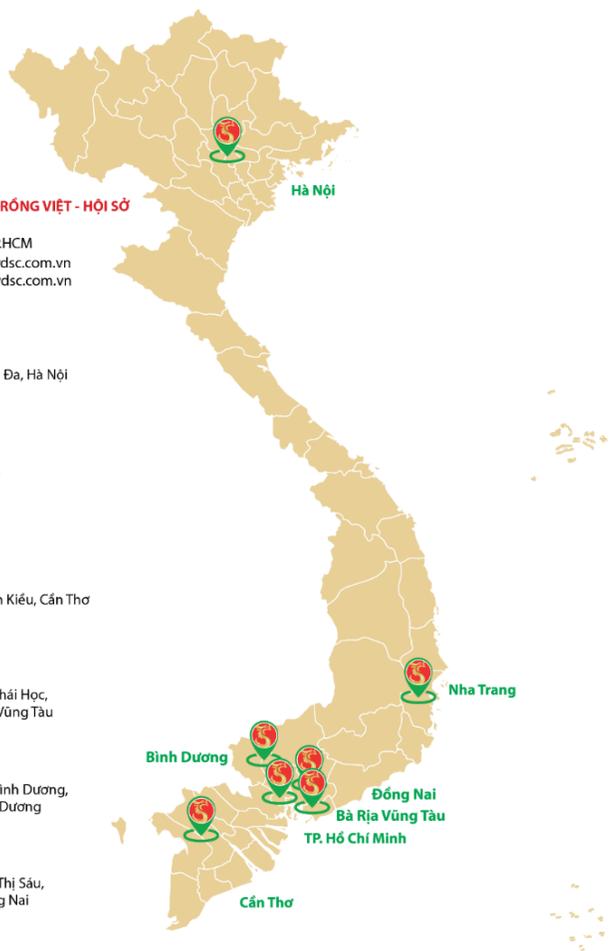
Tầng 2 VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,  
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu  
☎ (+84) 25 4777 2006

**CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG**

Tầng 3 Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,  
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương  
☎ (+84) 27 4777 2006

**CHI NHÁNH ĐỒNG NAI**

Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,  
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

## PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

**Trần Hà Xuân Vũ**

**Trưởng phòng**

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

**Nguyễn Minh Hiếu**

**Chuyên viên**

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)

**Nguyễn Huy Phương**

**Phó phòng**

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

**Đinh Văn Hiến**

**Chuyên viên**

hien.dv@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

**Nguyễn Đại Hiệp**

**Chuyên viên cao cấp**

hiiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

**Phạm Thu Hà Phương**

**Chuyên viên**

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)